

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính thay thế, thủ tục hành chính mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về việc sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 63/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 59/2012/TT-BNNPTNT ngày 09/11/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý sản xuất rau, quả và chè an toàn;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật và Chánh Văn phòng Bộ Nông nghiệp và PTNT,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 02 thủ tục hành chính mới ban hành, 02 thủ tục hành chính thay thế, 02 thủ tục hành chính bị thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 12 năm 2012.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật, các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- Văn phòng Bộ (Phòng Kiểm soát TTHC);
- Cổng Thông tin điện tử BNN & PTNT;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Như điều 3;
- Lưu: VP, Cục BVTV.



THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA
BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 242 /QĐ-BNN-BVTV ngày 05 tháng 02 năm 2013
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ,
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Thủ tục hành chính cấp địa phương			
TT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Đơn vị thực hiện
A Danh mục TTHC thay thế (02 TTHC)			
1.	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sơ chế, chế biến rau, quả an toàn	Nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và PTNT hoặc Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được Sở ủy quyền.
2.	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sơ chế, chế biến rau, quả an toàn	Nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và PTNT hoặc Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được Sở ủy quyền.
B Danh mục TTHC mới (02 TTHC)			
1.	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, chế biến chè an toàn	Nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và PTNT hoặc Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được Sở ủy quyền.
2.	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, chế biến chè an toàn	Nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và PTNT hoặc Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được Sở ủy quyền.
C Danh mục TTHC bị thay thế (02 TTHC)			
1.	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sơ chế, chế biến rau, quả an toàn B-BNN-202217-TT	Nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và PTNT hoặc Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được Sở ủy quyền.
2.	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sơ chế, chế biến rau, quả an toàn B-BNN-202219-TT	Nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và PTNT hoặc Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được Sở ủy quyền.